

MARKET LENS

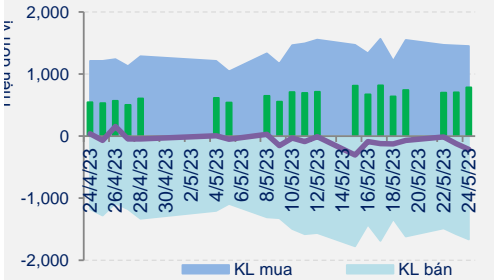
Phiên giao dịch ngày:

24/5/2023

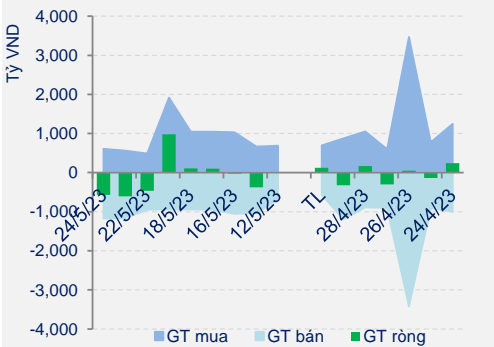
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,061.79	215.96
% Thay đổi	↓ -0.38%	↑ 0.08%
KLGD (CP)	783,322,379	93,721,983
GTGD (tỷ đồng)	13,765.02	1,506.05
Tổng cung (CP)	1,664,892,955	171,370,700
Tổng cầu (CP)	1,448,766,330	136,581,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	46,125,760	585,090
KL mua (CP)	22,046,360	861,903
GT mua (tỷ đồng)	604.72	24.01
GT bán (tỷ đồng)	1,173.13	9.71
GT ròng (tỷ đồng)	(568.41)	14.30

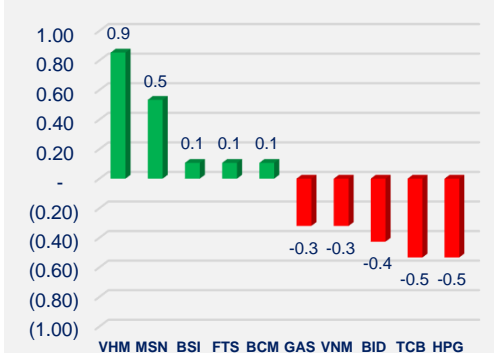
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX đầu phiên tăng điểm lên vùng 1.070 điểm và tiếp tục chịu áp lực bán, điều chỉnh kiểm tra lại vùng giá 1.060 điểm. Kết phiên VN-INDEX giảm 4,06 điểm (-0,38%) về mức 1.061,79 điểm với thanh khoản gia tăng mạnh. HNX-INDEX tích cực hơn tăng 0,17 điểm (0,08%) lên mức 215,96 điểm. Độ rộng trên hai sàn niêm yết nghiêng về tiêu cực khi có tổng cộng 306 mã giảm điểm (08 mã giảm sàn), 243 mã tăng điểm (23 mã tăng trần) và 122 mã giữ giá tham chiếu.

Thanh khoản trên hai sàn niêm yết đạt 15.267 tỉ đồng, tăng so với phiên trước và duy trì vượt mức trung bình cho thấy dòng tiền vẫn đang luân chuyển tốt mặc dù nhiều mã đang chịu áp lực bán mạnh hơn. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với giá trị 569,08 tỉ đồng, tập trung nhiều ở nhóm thép, bất động sản và ngân hàng, duy trì mua ròng trên HNX với giá trị 14,30 tỉ đồng.

Thông tin hỗ trợ thị trường trong phiên hôm nay là việc Ngân hàng Nhà nước thông báo 2 quyết định có hiệu lực từ ngày 25/5/2023, gồm: 1. Quyết định giảm lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của NHNN đối với TCTD từ 6%/năm xuống 5,5%/năm, giảm lãi suất tái cấp vốn từ 5,5%/năm xuống 5%/năm và 2. Quyết định giảm lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng từ mức 5,5%/năm xuống 5,0%/năm, riêng lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VND tại Quỹ tín dụng nhân dân, Tổ chức tài chính vi mô giảm từ mức 6,0%/năm xuống 5,5%/năm;

Thị trường phản ứng tích cực trong đầu phiên nhưng sau đó áp lực điều chỉnh gia tăng dần với ảnh hưởng từ nhóm ngân hàng khi đa số giảm điểm như STB (-1,97%), TCB (-1,81%), VIB (-1,41%), LPB (-1,07%)...

Nhóm cổ phiếu thép cũng chịu áp lực điều chỉnh giảm điểm với thanh khoản ở mức trung bình như HSG (-2,19%), NKG (-1,99%), HPG (-1,84%), TLH (-1,82%)... Trong khi nhóm xây dựng, đầu tư công lại có diễn biến tích cực hơn khi đa số tăng điểm, thanh khoản duy trì ở mức cao với C47 (+3,66%), LCG (+3,09%), CII (+2,46%), KSB (+2,32%)...

Nhóm cổ phiếu bất động sản phân hóa với nhiều mã vẫn duy trì tăng giá tốt với NHA (+6,92%), TDC (+6,84%), ITC (+3,80%), VHM (+1,49%)... ngoài các mã chịu áp lực điều chỉnh với thanh khoản dưới trung bình như HDG (-1,71%), NLG (-1,38%), CEO (-0,77%)...

Trong khi đó nhóm cổ phiếu chứng khoán đa số lại có diễn biến tích cực nổi bật nhất trong thị trường trước thông tin hạ lãi suất với nhiều mã tăng giá mạnh hướng đến vùng giá cao nhất tháng 08/2022 như BSI (+6,99%), CTS (+6,15%), FTS (+5,76%), AGR (+4,82%)... ngoài các mã chịu áp lực điều chỉnh như VND (-2,13%), HCM (-1,31%), SSI (-0,66%)...

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2306 giảm 3,4 điểm (-0,34%), mức chênh lệch thu hẹp xuống -5,45 điểm so với VN30 với khối lượng giao dịch tăng so với phiên cho thấy các vị thế đầu cơ, hedge danh mục gi tăng. Các kỳ hạn lớn hơn VN30F2307, VN30F2309, VN30F2312 chênh lệch lên từ -9,35 điểm đến -13,45 điểm, mức chênh lệch giữa các kỳ hạn nới rộng lên cho thấy các trader vẫn chưa có kỳ vọng lạc quan về tăng trưởng của VN30.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Phiên hôm nay thị trường tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN30. Điều này đã được dự báo trước và chưa ảnh hưởng nhiều đến xu hướng của chỉ số. VN-Index vẫn đang tích lũy trên nền hỗ trợ 1.055 điểm – 1.060 điểm. Trong trường hợp VN-Index đánh mất nền tích lũy trên thì ngưỡng hỗ trợ của chỉ số sẽ quanh vùng 1.050 điểm. Dưới góc nhìn Trung - Dài hạn, thị trường đã hoàn thành vùng tích lũy chặt chẽ hình nêm và đang nỗ lực bứt phá thoát khỏi nền bằng sóng hồi được hình thành trong thời gian qua. Đợt hồi phục đưa VN-Index vào vùng tích lũy rộng 1.050 điểm - 1.150 điểm, nếu có thể vượt qua ngưỡng cản của nền tích lũy rộng quanh 1.150 điểm chỉ số có thể sẽ hình thành uptrend mới (mặc dù hiện tại còn khá sớm để dự báo uptrend trung hạn). Trường hợp các yếu tố vĩ mô và dòng tiền không hỗ trợ, ngưỡng hỗ trợ của VN-Index sẽ quanh khu vực 1.000 điểm - 1.050 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX liên tiếp chịu áp lực điều chỉnh ở vùng 1.070 điểm - 1.075 điểm và điều chỉnh kiểm tra lại vùng 1.060 điểm. Phiên giao dịch hôm nay VN-Index lại điều chỉnh khi giảm 4,06 điểm (-0,38%) và đóng cửa ở 1.061,79 điểm. Phiên điều chỉnh hôm nay chưa làm VnIndex đánh mất nền tảng tích lũy nhỏ và tiếp tục nằm trên MA20 và cách xa khu vực tích lũy hình nêm.

Xu hướng ngắn và dài hạn của VN-Index vẫn được duy trì như chúng tôi liên tục nhận định trong các bản tin trước. Với trạng thái tích lũy khá tin cậy thời gian qua, chúng tôi kỳ vọng thị trường sẽ tiếp tục tích cực trong thời gian tới.

Trong ngắn hạn với các phiên tăng giảm đan xen trong quá trình phục hồi, các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn có thể xem xét mua vào trong các phiên điều chỉnh đối với các cổ phiếu thu hút được dòng tiền và vận động tích cực, tuy nhiên nên duy trì tỷ trọng ở mức trung bình. Với nhà đầu tư trung, dài hạn các giai đoạn thị trường điều chỉnh giảm vẫn là cơ hội để tích lũy thêm các cổ phiếu nhằm hướng tới giai đoạn bùng nổ sau tích lũy. Mục tiêu giải ngân trung, dài hạn nên hướng tới các nhóm cổ phiếu đầu ngành, các cổ phiếu đang tích lũy và không bị điều chỉnh sâu, có kỳ vọng kết quả kinh doanh tiếp tục tăng trưởng. Duy trì tỷ trọng ở mức trung bình.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/5/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
TNG	19.50	18.5-19.3	22.5-23	16	6.8	5.9%	13.7%	Theo dõi chờ giải ngân
BSI	30.60	25-26	32-33	24	37.5	-13.6%	17.3%	Theo dõi chờ giải ngân
SKG	19.15	17-18	22-23	16	17.9	39.8%	235.1%	Theo dõi chờ giải ngân
KBC	26.55	24-26	31-32	22	10.1	221.4%	95.7%	Theo dõi chờ giải ngân
PVD	23.40	22.5-23.8	26.5-27.5	21	497.9	7.1%	217.2%	Theo dõi chờ giải ngân
GVR	16.10	15.3-16.3	20.5-21	14	19.4	-15.5%	-47.9%	Theo dõi chờ giải ngân
HAH	39.10	36-37	45-47	33	3.8	0.4%	-40.5%	Theo dõi chờ giải ngân
HCM	26.30	25-26.3	30-31	23	17.3	-41.0%	-56.2%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
9/3/23	CSV	30.75	27.40	34-36	29.5	12.23%	Nắm giữ
30/3/23	BVS	23.40	18.00	24-26	22	30.00%	Nắm giữ
31/3/23	PTB	44.80	40.00	50-52	43.5	12.00%	Chia cổ tức 2.000 đ
28/4/23	PVS	29.50	25.10	29-30	27.8	17.53%	Nắm giữ
5/5/23	ITC	12.30	9.08	12-12.5	11	35.46%	Nắm giữ
8/5/23	PVT	20.70	20.45	26-27	20	1.22%	Nắm giữ
9/5/23	VOS	11.15	11.00	14.5-15.5	10.2	1.36%	Nắm giữ
11/5/23	PVP	12.55	12.75	18-18.5	12	-1.57%	Nắm giữ
19/5/23	DPR	55.40	54.80	65-67	53	1.09%	Nắm giữ



TIN DOANH NGHIỆP

Hoàn thuế VAT gần 34.000 tỷ đồng trong 4 tháng, nhiều doanh nghiệp vẫn "kêu" ách tắc

Tính đến cuối tháng 4/2023, cơ quan thuế cả nước giải quyết hoàn thuế VAT với tổng số tiền 33.905 tỷ đồng để doanh nghiệp quay vòng vốn nhanh. Tuy nhiên, theo ghi nhận, hàng loạt công ty ngành cao su, nhựa, đồ gỗ, sắn... phản ánh việc gặp khó khăn về dòng vốn vì chưa được hoàn thuế VAT lên tới hàng trăm tỷ đồng. Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế cho biết trong hoàn thuế hoạt động xuất khẩu, xuất hiện tình trạng doanh nghiệp vi phạm trong vấn đề sử dụng hóa đơn đầu vào bất hợp pháp, nhằm hợp thức hoá hồ sơ hoàn thuế với giá trị rất lớn.

Ngân hàng Nhà nước tiếp tục hạ lãi suất điều hành lần thứ 3, áp dụng từ 25/5

Ngân hàng Nhà nước quyết định giảm loạt lãi suất điều hành áp dụng từ ngày 25/5 tới đây. Theo đó, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước đối với tổ chức tín dụng giảm từ mức 6,0%/năm xuống 5,5%/năm; lãi suất tái cấp vốn giảm từ mức 5,5%/năm xuống 5,0%/năm; lãi suất tái chiết khấu giữ nguyên ở mức 3,5%/năm.

Ủy ban Tài chính, Ngân sách đề nghị kéo dài hạn giải ngân chương trình phục hồi sang năm 2024-2025

Ủy ban Tài chính, Ngân sách nhất trí việc bố trí 13.369,468 tỷ đồng đợt 3 với 45 dự án trong chương trình phục hồi đã hoàn thiện thủ tục đầu tư và đủ điều kiện giao kế hoạch vốn. Tuy nhiên, việc giải ngân của chương trình rất chậm nên đề nghị Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện đến năm 2024, 2025

Chính phủ chốt không giảm 2% VAT với ngân hàng, viễn thông

Chiều 24/5, Chính phủ trình Quốc hội giảm thuế 2% VAT về 8% với một số hàng hóa dịch vụ ngoại trừ nhóm hàng hóa như viễn thông, công nghệ thông tin, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại, sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất và các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Gần một nửa trong số 12 dự án thua lỗ ngành Công thương bắt đầu báo lãi

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cho biết tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, dự án yếu kém ngành công thương có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều dự án, doanh nghiệp có lãi, giảm lỗ lũy kế, hoạt động sản xuất kinh doanh được khôi phục sau hàng chục năm "đắp chiếu"



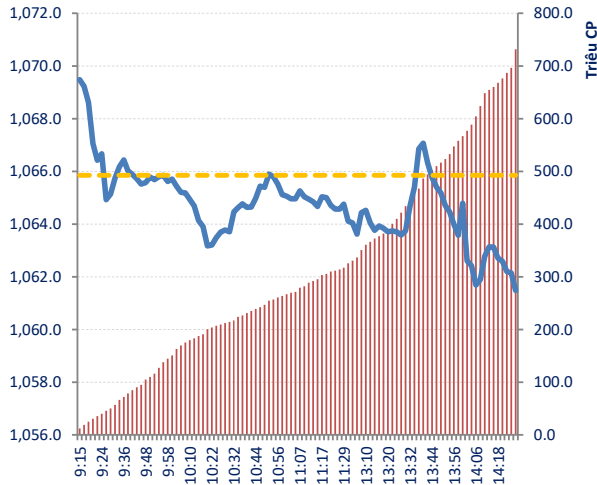
TIN VĨ MÔ

Lộ diện nhà đầu tư nước ngoài chi 1,300 tỷ gom 24.9% vốn STG	PSA Cargo Solutions Vietnam Investment Pte, Ltd (Singapore) báo cáo đã nhận chuyển nhượng gần 25% vốn của CTCP Kho vận Miền Nam (HOSE: STG) trong phiên 19/05 vừa qua.
ĐHĐCĐ CII lần 2: Ông Lê Quốc Bình tiết lộ "mỏ vàng" mới của CII	Tại ĐHĐCĐ lần 2 tổ chức sáng 24/5, ông Lê Quốc Bình TGD của CII cho biết đã tìm được một dự án hạ tầng đầy tiềm năng, có thể xem là "mỏ vàng" cho CII nếu thắng thầu. Tổng mức đầu tư khoảng 4,000 tỷ đồng. Về vị trí, ông Bình nhấn mạnh, dự án nằm ở nơi huyết mạch của TPHCM, đóng góp rất lớn cho phát triển kinh tế thành phố. Nếu nhanh thì tháng 7, CII sẽ kiến nghị TPHCM về đầu tư cơ sở hạ tầng cho dự án này
Thaiholdings chuẩn bị phát hành 35 triệu cp trả cổ tức	HĐQT CTCP ThaiHoldings (HNX: THD) vừa công bố nghị quyết triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022. Tỷ lệ thực hiện quyền là 10% (cổ đông sở hữu 10 cp sẽ nhận được 1 cp mới). Với tỷ lệ này, tổng số cổ phiếu THD dự kiến phát hành trả cổ tức là 35 triệu cp. Thời gian phát hành dự kiến trong quý 2-3/2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
Công ty mẹ của siêu thị GO! báo lãi khủng quý 1	Theo BCTC quý 1/2023, Central Retail Corporation (CRC) – công ty sở hữu siêu thị GO! tại Việt Nam (Big C trước đây) báo doanh thu tăng 12%, chạm 63.2 tỷ baht, tương đương khoảng 43 ngàn tỷ đồng tiền Việt. Lãi ròng trong kỳ của CRC cũng tăng mạnh tới 75% so với cùng kỳ năm trước, đạt 2.31 tỷ baht (tương đương khoảng 1.57 ngàn tỷ đồng).
Cổ phiếu VNZ bị hạn chế giao dịch từ 25/05	Theo quyết định từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), cổ phiếu VNZ của CTCP VNG sẽ bị đưa vào diện hạn chế giao dịch kể từ ngày 25/05/2023. Cụ thể theo văn bản của HNX, VNZ đã chậm nộp BCTC kiểm toán năm 2022 quá 45 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn công bố thông tin, thuộc vào trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định. Với việc bị đưa vào danh sách hạn chế, cổ phiếu VNZ sẽ chỉ được giao dịch vào phiên thứ Sáu hàng tuần.

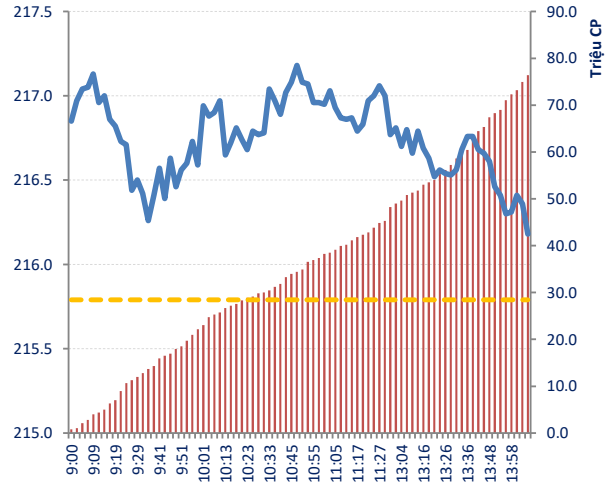


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

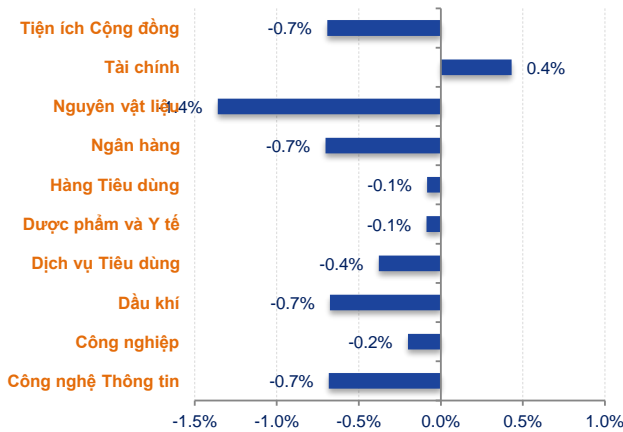
KLGD và VN-Index trong phiên



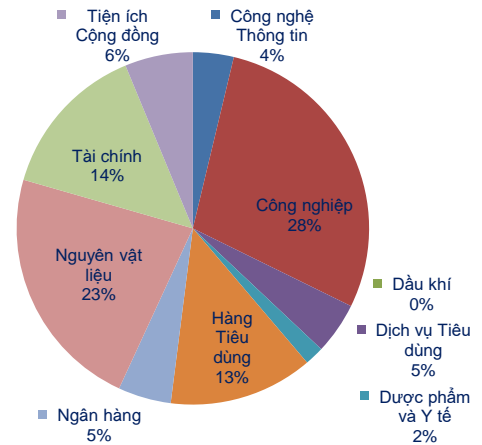
KLGD và HNX-Index trong phiên



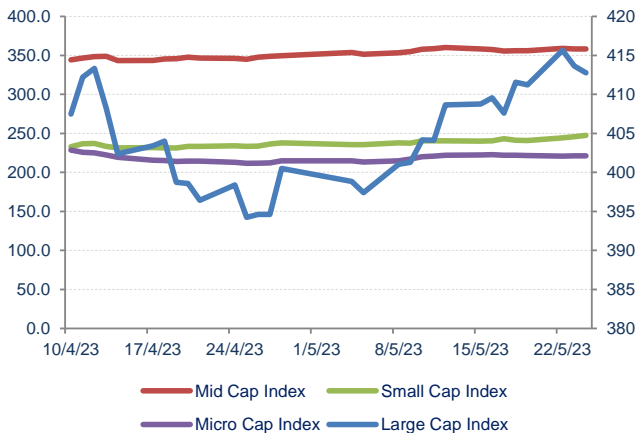
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



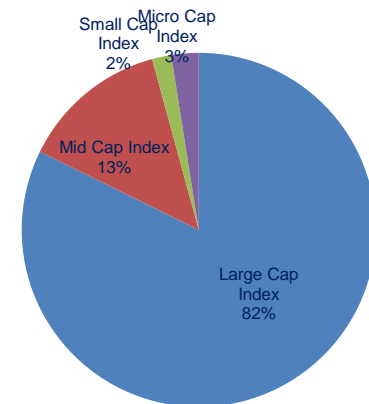
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HDB	589,500	HPG	6,199,200	1	PVS	681,370	IDJ	317,000
2	VCI	566,000	VND	4,783,900	2	SHS	45,650	MBS	60,000
3	VIC	327,900	KBC	2,306,800	3	NSH	11,000	BVS	40,000
4	HHV	299,100	NVL	2,240,400	4	HOM	10,000	PVG	40,000
5	KDH	267,700	SSI	2,071,800	5	PVC	8,600	NDX	31,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VND	16.45	16.10	↓ -2.13%	38,542,400	SHS	11.10	11.10	→ 0.00%	14,577,546
EIB	19.65	19.50	↓ -0.76%	33,431,900	PVS	29.50	29.50	→ 0.00%	9,185,536
SHB	11.95	11.85	↓ -0.84%	28,677,600	CEO	26.10	25.90	↓ -0.77%	7,066,666
DIG	20.60	20.85	↑ 1.21%	26,309,800	IDJ	14.70	14.40	↓ -2.04%	3,922,170
SSI	22.85	22.70	↓ -0.66%	24,777,300	MBS	17.50	17.60	↑ 0.57%	3,534,715

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSI	28.60	30.60	2.00	↑ 6.99%	THB	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
VAF	9.63	10.30	0.67	↑ 6.96%	VCM	17.10	18.80	1.70	↑ 9.94%
VNE	10.80	11.55	0.75	↑ 6.94%	VC7	10.10	11.10	1.00	↑ 9.90%
EVG	4.76	5.09	0.33	↑ 6.93%	KMT	8.10	8.90	0.80	↑ 9.88%
TDH	3.03	3.24	0.21	↑ 6.93%	SPC	14.20	15.60	1.40	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PMG	11.35	10.60	-0.75	↓ -6.61%	SGC	83.30	75.00	-8.30	↓ -9.96%
EMC	9.95	9.30	-0.65	↓ -6.53%	ARM	40.50	36.50	-4.00	↓ -9.88%
SMA	8.76	8.20	-0.56	↓ -6.39%	EBS	10.20	9.20	-1.00	↓ -9.80%
BTT	32.15	30.10	-2.05	↓ -6.38%	L40	23.90	21.60	-2.30	↓ -9.62%
L10	20.65	19.40	-1.25	↓ -6.05%	HJS	36.40	32.90	-3.50	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	38,542,400	10.0%	1,095	14.7	1.3
EIB	33,431,900	15.4%	1,997	9.8	1.4
SHB	28,677,600	19.7%	2,520	4.7	0.8
DIG	26,309,800	1.9%	236	88.2	1.6
SSI	24,777,300	9.3%	1,364	16.6	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	14,577,546	2.1%	224	49.5	0.9
PVS	9,185,536	6.9%	1,849	16.0	1.1
CEO	7,066,666	7.7%	1,084	23.9	1.8
IDJ	3,922,170	10.1%	890	16.2	1.3
MBS	3,534,715	13.0%	1,531	11.5	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSI	↑ 7.0%	3.7%	809	37.8	1.3
VAF	↑ 7.0%	8.1%	1,005	10.2	0.8
VNE	↑ 6.9%	1.4%	176	65.6	1.0
EVG	↑ 6.9%	1.2%	120	42.4	0.4
TDH	↑ 6.9%	0.9%	44	74.4	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
THB	↑ 10.0%	6.6%	874	15.1	1.0
VCM	↑ 9.9%	0.3%	75	249.1	0.8
VC7	↑ 9.9%	2.4%	261	42.5	1.0
KMT	↑ 9.9%	9.0%	1,233	7.2	0.6
SPC	↑ 9.9%	10.1%	2,283	6.8	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	589,500	22.2%	3,081	6.3	1.2
VCI	566,000	13.3%	1,999	17.0	2.2
VIC	327,900	5.9%	2,270	23.2	1.5
HHV	299,100	3.3%	958	14.6	0.5
KDH	267,700	10.0%	1,550	18.9	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	681,370	6.9%	1,849	16.0	1.1
SHS	45,650	2.1%	224	49.5	0.9
NSH	11,000	1.5%	165	29.7	0.4
HOM	10,000	2.2%	296	16.2	0.4
PVC	8,600	1.4%	231	74.8	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	438,231	24.4%	6,318	14.7	3.0
VHM	237,313	20.6%	6,621	8.2	1.5
BID	220,046	19.1%	3,590	12.1	2.0
VIC	200,613	5.9%	2,270	23.2	1.5
GAS	177,040	26.1%	7,732	12.0	2.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	14,100	6.9%	1,849	16.0	1.1
THD	14,000	4.2%	697	57.4	2.3
IDC	13,035	31.7%	5,356	7.4	2.1
KSF	11,880	5.6%	1,224	32.4	1.7
PVI	11,618	0.5%	168	296.1	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.89	0.0%	1	9,259.1	0.4
DXG	2.52	1.6%	354	39.9	0.6
SZC	2.49	13.2%	1,974	16.9	2.2
DPG	2.45	19.2%	6,083	5.2	0.9
IBC	2.41	-5.6%	(1,044)	-	0.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
API	3.79	13.2%	1,410	10.2	1.2
APS	3.57	-37.9%	(5,410)	-	1.3
IDJ	3.52	10.1%	890	16.2	1.3
L14	3.40	3.3%	615	74.1	3.5
BKC	2.97	1.9%	253	24.1	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Bùi Mạnh Kiên
kien.bm@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn
Metropolitan, 235 Đồng Khởi,
Phường Bến Nghé, Quận 1, TP
HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn